

Bản án số: 525/2020/HS-ST  
Ngày 23- 12- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Ngọc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thắng Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 491/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 528/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Thạch Lâm H, sinh năm 1996 tại tỉnh Ninh Thuận; thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Thạch H, sinh năm: 1958 (chết) và bà Sử Thị Xuân H, sinh năm: 1961; có 04 anh, chị lớn nhất sinh năm 1982 nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 26/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:** Nguyễn Bảo K; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/8/2020, Thạch Lâm H nhờ bạn tên Nguyễn Bảo K chở đi công việc, K điều khiển xe mô tô biển số 60S6-7633 chở H đến khu vực trạm thu phí B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến nơi Thạch Lâm H nói K đứng ngoài chờ, H đi vào hẻm gặp 01 thanh niên tên N mua 03 gói nylon ma túy đá với giá 700.000 đồng. H cất 01 gói ma túy vào túi quần trước bên trái, gói 02 bịch ma túy vào trong tờ tiền mệnh giá 2000 đồng bỏ vào trong túi quần trước bên phải rồi đi ra nói K chở về.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi cả hai đi về đến đường ĐT743 thuộc khu phố C, phường B, thành phố D thì có Công an phường B kết hợp cùng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong túi quần của H nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Riêng Nguyễn Bảo K không biết H nhờ chở đi mua ma túy và không biết H có tàng trữ ma túy trong người.

Vật chứng vụ án: 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, 01 xe mô tô biển số 60S8-7633.

Căn cứ kết luận giám định số 545/MT-PC09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3395 gam (M1); 0,0977 gam (M2), loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng 0,4372 gam.

Đối với tên N bán ma túy cho Thạch Lâm H hiện không xác định được nhân thân, lai lịch tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 522/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thạch Lâm H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Thạch Lâm H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển số 60S8-7633 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Bảo K, đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh K.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng của Thạch Lâm H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với khối lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong là: 0,2734 gam (M1) và 0,0615 gam (M2) cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng là 0,4372 gam, loại Methamphetamine, vào lúc 17 giờ ngày 26/8/2020 trước khu vực đường ĐT743 thuộc khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Thạch Lâm H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 522/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu nghiệp ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng của Thạch Lâm H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với khối lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong là: 0,2734 gam (M1) và 0,0615 gam (M2) cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với tên N bán ma túy cho Thạch Lâm H hiện không xác định được nhân thân, lai lịch tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau. Nguyễn Bảo K không biết H nhờ chở đi mua ma túy và không biết H có tàng trữ ma túy trong người nên không có căn cứ xử lý về hình sự.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Lâm H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Lâm H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,2734 gam (M1) và 0,0615 gam (M2), ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng thu giữ của Thạch Lâm H.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020, bút lục 71).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch Lâm H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**